

I. Luyện từ và câu

Bài 1: Nghĩa của tiếng “nhân” trong các từ nào sau đây có nghĩa là “lòng thương người”

a. nhân tài

b. nhân đức

c. nhân dân

Bài 2: Chọn thành ngữ, tục ngữ nối đúng với mỗi nghĩa dưới đây cho thích hợp

Làm một việc nguy hiểm

Chơi đùa đứt dây

Mất trắng tay

Ở chọn nơi, chơi chọn bạn

Liều lĩnh ắt gặp tai họa

Chơi với lửa

Phải biết chọn bạn, chọn nơi sinh sống

Chơi dao có ngày đứt tay

Bài 3 . Tìm động từ trong đoạn văn sau:

Thần Đi-ô-ni-dốt mỉm cười ưng thuận.

Vua Mi-đát thử bẻ một cành sồi, cành đó liền biến thành vàng. Vua ngắt một quả táo, quả táo cũng thành vàng nốt. Tưởng không có ai trên đời sung sướng hơn thế nữa!

II .Tập làm văn:

Tả một đồ dùng học tập hay một đồ chơi mà em yêu thích.

HƯỚNG DẪN CHẤM BÀI KIỂM TRA VIẾT KÌ I
MÔN TIẾNG VIỆT LỚP 4
NĂM HỌC 2015 – 2016

I. Luyện từ và câu (5 điểm)

Bài 1. (1 điểm)

HS lựa chọn ý b cho 1 điểm

Bài 2. (2 điểm)

HS nối đúng mỗi thành ngữ, tục ngữ cho 0,5 điểm

Bài 3. (2 điểm)

Tìm đúng các động từ trong đoạn văn cho 2 điểm
(Các động từ là: mỉm cười, ưng thuận, thử bẻ, biến thành, ngắt, thành, tưởng, có)

Nếu tìm sai hoặc thiếu mỗi từ trừ 0,2 điểm

II. Tập làm văn (5 điểm)

- Học sinh làm được bài văn có bố cục đầy đủ 3 phần (Mở bài, thân bài, kết bài). Khoảng 10 đến 15 câu có kết câu, đoạn chặt chẽ. Câu viết đúng ngữ pháp rõ nghĩa, trình bày đẹp, sạch sẽ, không mắc lỗi chính tả: 5 điểm.

- Tùy mức độ sai sót mà giáo viên cho các thang điểm còn lại: 4.5- 4- 3.5- 3- 2.5- 2- 1.5- 1- 0.5.